

Bản án số: 26/ 2023/ HS-ST

Ngày: 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiến;

Ông Hà Xuân Ninh.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà: ông Trần Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Th** (tên gọi khác: không), sinh năm 1984; tại xã GM, huyện GV, tỉnh NB; Nơi cư trú: xóm Đòng Bái, xã GM, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: Lo động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; Chưa có vợ con;

Tiền án:

- Ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 33/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2021 (tài sản trộm cắp dưới 02 triệu đồng).

- Ngày 13/04/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 19/2018/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019.

Tiền sự:

- Ngày 04/7/2019, bị Đoàn Công an Gia Sinh, huyện Gia Viễn ra Quyết định xử phạt hành chính số 33, phạt tiền 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Th chưa chấp hành.

Nhân thân:

- Ngày 30/05/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt 24 tháng tù giam về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 42/2011/HSST. Th đã chấp hành xong bản án ngày 14/11/2012.

- Ngày 15/03/2020, bị Công an xã GM, huyện GV ra Quyết định xử phạt hành chính số 03, phạt cảnh cáo về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 18/11/2022, bị Công an xã GM, huyện GV ra Quyết định xử phạt hành chính số 0401013, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 15/02/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị giam theo Quyết định thi hành án phạt tù số 19/2023/QĐ – CA, ngày 17/3/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. *(có mặt)*

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Trung H, sinh năm: 1955; Địa chỉ: xóm 1 NĐ, xã GP, huyện GV, tỉnh NB. *(vắng mặt)*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1965; Địa chỉ: thôn 4 Đồng Chư, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. *(vắng mặt)*

+ Ông Nguyễn Văn Tám, sinh năm: 1977; Địa chỉ: xóm Đồng Bái, xã GM, huyện GV, tỉnh NB. *(vắng mặt)*

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Trần Đăng Hiền. *(vắng mặt)*

+ *Người chứng kiến:* ông Đinh Ngọc Sơn. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/11/2022, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 29P1-9**2 đi từ nhà ở thôn Đồng Bái, xã Gia Minh sang chợ Chòm, xã Gia Phong để mua thức ăn. Đến khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi Th điều khiển xe mô tô đi qua cổng nhà anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979, trú tại xóm 2 NĐ, xã GP, huyện GV, Th nhìn thấy ở trước cổng nhà anh Hoàn đang để 02 chiếc xe kéo tự chế, trong đó có 01 chiếc xe kéo tự chế trên thùng xe có hàn giá kim loại bắt vít cố định 01 đầu máy nổ D8 có bình nhiên liệu sơn màu đỏ và 01 cục mô tơ phát điện loại công suất 3kw vỏ sơn màu xanh, là tài sản của ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1955, trú tại xóm 1 NĐ, xã GP, huyện GV (*ông Hậu là bố đẻ của anh Hoàn*). Quan sát thấy xung quanh không có người trông coi nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe kéo có gắn đầu máy nổ và mô tơ phát điện để bán lấy tiền tiêu xài. Th dựng xe mô tô, xuống dắt xe kéo tự chế đặt càng xe kéo lên trên yên xe mô tô, Th ngồi đề lên càng xe và điều khiển xe mô tô kéo xe nói trên đi theo đường 477C qua phà Đồng Chư, xã Gia Thịnh đến nhà ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 là chủ cơ sở thu mua phế liệu tại thôn 4 Đồng Chư, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn. Tại đây Th nói với ông L là có chiếc xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và mô tơ phát điện của gia đình, do không còn nhu cầu sử

dụng nên muốn bán đi, ông L đồng ý mua. Th đã bán cho ông L với giá 1.400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Th đi về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản là chiếc xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và mô tơ phát điện nói trên, ông Nguyễn Trung H đã đi tìm kiếm xung quanh khu vực xóm nhưng không tìm thấy nên đến ngày 22/11/2022, ông Hậu đã đến Công an xã Gia Phong trình báo sự việc. Ngày 23/11/2022, sau khi tiến hành điều tra, xác minh, Công an xã Gia Phong đã triệu tập Nguyễn Văn Th lên làm việc, Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội như đã nêu trên. Cùng ngày, Công an xã Gia Phong đã thu giữ tại nhà ông Nguyễn Văn L 01 xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và cục mô tơ phát điện mà Th đã bán cho ông L.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe kéo tự chế được hàn bằng kim loại có kích thước chiều dài 195cm, chiều rộng 75cm, hai bên thân xe mỗi bên gắn 01 bánh lốp cao su đường kính vành bánh xe 45cm; 01 đầu máy nổ D8 đã qua sử dụng kích thước dài 55cm, rộng 25cm, cao 45cm; 01 cục máy phát điện công suất 3kw sơn màu xanh, đã qua sử dụng có kích thước dài 38cm, rộng 25cm, cao 24cm

Ngày 14/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Viễn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 229, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Viễn xác định giá trị đối với các tài sản nêu trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG-HĐ ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Viễn, kết luận: *Tổng trị giá những tài sản trên là 5.037.000đ (Năm triệu không trăm ba mươi bảy nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th không có khiếu nại, kiến nghị, ý kiến gì đối với kết luận định giá tài sản nêu trên và đã khai, nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-GV, ngày 20/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố Nguyễn Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 21 đến 27 tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tại bản án số 11/20231/HSST, ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã tuyên phạt Nguyễn Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp

tài sản”. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 36 đến 42 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải trả lại cho ông Nguyễn Văn L số tiền 1.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và cục mô tơ phát điện thu giữ của ông Nguyễn Văn L. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Trung H. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại số tài sản trên cho ông Hậu. Ông Hậu đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không yêu cầu Th phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29P1-9**2 mà Th sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T (là bố đẻ của Th). Việc Th sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, ông Tám không biết. Hiện chiếc xe mô tô trên thuộc vụ án do Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết, đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Tám.

Tại phiên toà người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG-HĐ ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Gia Viễn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/11/2022, tại khu vực trước cổng nhà anh Nguyễn Quốc H ở xóm 2 NB, xã GP, huyện GV, Nguyễn Văn Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe kéo tự chế có gắn 01 đầu máy nổ D8 và 01 cục mô tơ phát điện công suất 3kw, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Trung H với tổng giá trị tài sản là **5.037.000** đồng.

Bộ luật hình sự quy định

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải Lo động, bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cố ý thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nên bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Nguyễn Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, do vậy cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo

[5]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe kéo tự chế được hàn bằng kim loại có kích thước chiều dài 195cm, chiều rộng 75cm, hai bên thân xe mỗi bên gắn 01 bánh lốp cao su đường kính vành bánh xe 45cm; 01 đầu máy nổ D8 đã qua sử dụng kích thước dài 55cm, rộng 25cm, cao 45cm; 01 cục máy phát điện công suất 3kw sơn màu xanh, đã qua sử dụng có kích thước dài 38cm, rộng 25cm, cao 24cm là vật chứng vụ án. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Trung H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại cho ông Hậu là có căn cứ, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Văn L đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền 1.400.000 đồng để mua chiếc xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và cục mô tơ phát điện mà Th trộm cắp của ông Nguyễn Trung H. Đến nay Th chưa trả cho ông L khoản tiền nào do vậy bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn L số tiền 1.400.000 đồng.

[7]. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 29P1-9**2 mà Th sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T (là bố đẻ của Th). Việc Th sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, ông Tám không biết. Hiện chiếc xe mô tô trên thuộc vụ án do Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết và đã trả lại cho ông Nguyễn Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn L là người mua chiếc xe kéo tự chế gắn đầu máy nổ và cục mô tơ phát điện của Nguyễn Văn Th. Quá trình điều tra xác định khi mua ông L không biết đây là tài sản do Th phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông L. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn Tám, quá trình điều tra xác định ngày 14/11/2022 ông Tám không biết Th mượn xe máy sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Tám. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 21 (hai mươi một) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt tại bản án số 11/2023/HSST ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã tuyên phạt Nguyễn Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn L số tiền 1.400.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án 27/4/2023. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lã Hoàng Giáp